*Ngày soạn: 01/09/2023*

*Ngày dạy: 05/09/2023*

**Tiết 01 : BÀI MỞ ĐẦU: HÒA NHẬP VÀO MÔI TRƯỜNG MỚI**

**NÓI VÀ NGHE: CHIA SẺ CẢM NGHĨ VỀ MÔI TRƯỜNG THCS**

**ĐỌC: KHÁM PHÁ MỘT CHẶNG HÀNH TRÌNH**

1. **MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

HS nắm được các nội dung cơ bản của SGK Ngữ văn 6, một số phương pháp học tập, các trục kĩ năng

**2. Năng lực:**

**a) Năng lực chung:**  Năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề

**b) Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được một số nội dung cơ bản của SGK Ngữ văn 6

- Biết được một số phương pháp học tập môn Ngữ văn

- Nêu được những suy nghĩ cảm xúc riêng của bản thân

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm với việc học tập của bản thân

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
   1. **Thiết bị dạy học**: máy chiếu, micro, bảng, phấn, phiếu học tập
   2. **Học liệu**: Văn bản đọc: Khám phá một chặng hành trình

## TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

**NÓI VÀ NGHE:**

**CHIA SẺ CẢM NGHĨ VỀ MÔI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ và học tập của mình.  **b) Nội dung:** HS lắng nghe yêu cầu thảo luận cặp đôi, suy nghĩ hoàn thành phiếu học tập.  **c) Sản phẩm:** Phiếu học tập của HS.  **d) Tổ chức thực hiện: *B1: Giao nhiệm vụ học tập***  *- GV phát phiếu học tập số 1, đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:* Hãy chia sẻ những ấn tượng đầu tiên của em về ngôi trường THCS . | | |
| B1: Thực hiện nhiệm vụ học tập: HS suy nghĩ về câu hỏi chia sẻ những suy nghĩ cảm xúc của bản thân, điền vào phiếu học tập B2: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:Học sinh trình bày trước lớp ý kiến của mình. Các học sinh khác bổ sung, nhận xét.B3: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tậpGV nhận xét ý kiến của học sinh, đưa ra một số gợi ý cho phiếu học tập số 1- Các hình ảnh: Cổng trường (tên trường, đặc điểm), sân trường (cột cờ, cây cối), lớp học (phương tiện học tập, cách trang trí), con người (thầy cô, bạn bè), phòng chức năng (phòng thí nghiệm, lab, thư viện) *=> GV dẫn dắt vào bài học mới:* Sau khi hoàn thành phiếu học tập số 1, chắc hẵn các em đã có những hình dung cụ thể hơn về ngôi trường mới của chúng ta, và đó cũng chính là những gợi ý để chúng ta bước vào bài học hôm nay một cách thuận lợi hơn. | | |
| **Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | | |
| **1. Quy trình chuẩn bị và trình bày bài nói** | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| B1: Giao nhiệm vụ học tập- GV đặt câu hỏi, hs suy nghĩ trả lời? Theo em chúng ta cần làm gì trước khi chia sẻ ý kiến với người khácB2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV gợi ý có nên chia sẻ tất cả những điều mà chúng ta nghĩ không?- HS suy nghĩ cá nhân, xác định yêu cầu của GVB3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:Một học sinh trình bày trước lớp ý kiến của mình. Các học sinh khác bổ sung, nhận xét.B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tậpGV nhận xét ý kiến của học sinh, đưa ra định hướng quy trình | | **- Bước 1: Chuẩn bị**  + Liệt kê những điều định nói  + Sắp xếp các ý theo trình tự hoặc theo nhóm.  **- Bước 2: Chia sẻ ý kiến với người khác**  + Chia sẻ theo những gì đã chuẩn bị ở bước 1. |
| **2.Thực hành nói và nghe** | | |
| **a) Mục tiêu:** Giúp học sinh nêu được những suy nghĩ cảm xúc riêng của cá nhân, từ đó nhận ra những thuận lợi, thử thách để lên kế hoạch học tập phù hợp, tự tin trình bày trước đám đông.  **b) Nội dung:** HS thảo luận nhóm đôi (nghĩ viết bắt cặp – chia sẻ) viết cảm nghĩ của em về môi trường học tập mới theo phiếu học tập gợi ý cuta GV, sau đó chia sẻ cảm nghĩ của mình với bạn cùng bàn.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS trong phiếu học tập số 2.  **d) Tổ chức thực hiện:*B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  ***-*** Phát phiếu học tập số 2  - HS thảo luận nhóm đôi (nghĩ-viết-chia sẻ)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Một số phương diện gợi ý** | | **Cảm nghĩ của em** | | | Cảm xúc của em khi bước vào trường THCS | * *Học tập* * *Kỉ luật* * *Phong trào* * *Cơ sở vật chất* * *Cách cử xử của bạn bè* * *Thái độ của thầy cô* | |  | | Thuận lợi ở môi trường mới |  | | Khó khăn ở môi trường mới |  | | Nguyện vọng |  |  -B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS suy nghĩ viết vào phiếu học tập, bắt cặp chia sẻ với bạn cùng bàn-B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:-2 HS trình bày trước lớp ý kiến của mình. GV hướng dẫn các HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung.-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập-GV nhận xét ý kiến của học sinh, đưa ra định hướng quy trình  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Một số phương diện gợi ý** | | **Cảm nghĩ của em** | | | Cảm xúc của em khi bước vào trường THCS | * *Học tập* * *Kỉ luật* * *Phong trào* * *Cơ sở vật chất* * *Cách cử xử của bạn bè* * *Thái độ của thầy cô* | | - Háo hức  - Nôn nao, lo lắng  - Tự tin, tự hào | | Thuận lợi ở môi trường mới | - Học tập linh hoạt  - Phong trào hoạt động phong phú  - Cơ sở vật chất khang trang  - Thầy cô tận tình, chu đáo, bạn bè hòa đồng | | Khó khăn ở môi trường mới | - Chưa thích nghi với phương pháp học tập mới  - Chưa mạnh dạn tham gia phong trào  - Chưa có cơ hội khám phá hết các phòng học  - Chưa làm quen với các bạn | | Nguyện vọng | - Học được nhiều điều mới  -Phát triển kĩ năng  - Hòa đồng với bạn bè | | | |

**ĐỌC VĂN BẢN:**

**KHÁM PHÁ MỘT CHẶNG HÀNH TRÌNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ** | | | |
| **a) Mục tiêu:** Kích hoạt tâm thế của HS, kết nối với nội dung bài học.  **b) Nội dung:** GV sử dụng kĩ thuật KWL cho HS chia sẻ về SGK Ngữ văn 6.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:*- B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  GV đặt câu hỏi ? Em đã biết gì về SGK Ngữ văn 6? Em mong đợi học được những gì trong SGK Ngữ văn 6- B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:- B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập => GV hướng dẫn học sinh chốt định hướng: Cuốn SGK Ngữ văn 6 (Chân trời sáng tạo) đúng như tên gọi của nó sẽ mang đến cho các em một hành trình đầy ắp những điều mới lạ hấp dẫn, giúp các em hiểu thêm về xã hội, thiên nhiên và về chính bản thân mình, khơi gợi các em niềm  say mê khám phá thế giới và theo đuổi những ý tưởng mới mẻ, giúp các em phát triển các  kĩ năng đọc, viết, nói, nghe, bồi dưỡng các phẩm chất cần thiết thông qua các bài học, và  để hiểu rõ hơn về điều đó cô mời các em chúng ta cùng đi vào bài học ngày hôm nay  “Khám phá một chặng hành trình” | | | |
| **Hoạt động 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | | | |
| **a) Mục tiêu:** HS nêu được những ấn tượng chung về văn bản, nhận biết được các thông tin chính mà văn bản đề cập đến, nêu được những suy nghĩ cảm xúc riêng của bản thân, nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với bản thân.  **b) Nội dung:** HS đọc văn bản, suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi, hoàn thành các phiếu học tập GV đưa ra.  **c) Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:** | | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | | | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu học sinh đọc bài  - GV đặt câu hỏi  ? Em hãy tóm tắt nội dung của văn bản “Khám phá một chặng hành trình” -B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:HS suy nghĩ cá nhân và trả lời câu hỏi.-B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:-1 HS trình bày trước lớp ý kiến của mình, các HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung.-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập-GV nhận xét câu trả lời của học, và chốt định hướng | | | **1. Tóm tắt văn bản**  **Phần 2. Giới thiệu SGK Ngữ văn 6 CTST**  **Phần 3. Lời chúc, lời chào, kí tên**  **Phần 1. Lời chào**  10 chủ điểm của bài học  Vai trò của SGK  Gợi ý phương pháp học tập môn Ngữ văn |
| **Hoạt động của GV &HS** | | | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  ***-*** GV chiếu lên màn hình phiếu học tập số 2, chuẩn bị 3 phiếu lớn dán lên bảng  - GV chia lớp thành 3 nhóm, tổ chức trò chơi tiếp sức cho học sinh hoàn thành phiếu học tập số 2 -B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:HS suy nghĩ cá nhân, lên đánh dấu x vào phiếu học tập thể hiện mạch kết nối của các chủ điểm tiếp sức cho nhóm của mình.-B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:Lần lượt các em sinh trong nhóm lên đánh dấu vào phiếu học tập để hoàn thành trò chơi-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV nhận xét phần trò chơi của học sinh thông qua phiếu học tập | | | **2. Mạch kết nối chủ điểm**  phiếu học tập   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Các**  **phương**    **diện**  **Chủ**  **điểm** | **Mạch kết nối** | | | | **Em với thiên nhiên** | **Em với xã hội** | **Em với chính mình** | | Lắng nghe lịch sử nước mình |  | x | x | | Miền cổ tích |  | x | x | | Vẻ đẹp quê hương | x | x |  | | Những trải nghiệm trong đời |  |  | x | | Trò chuyện cùng thiên nhiên | x |  | x | | Điểm tựa tinh thần |  | x | x | | Gia đình yêu thương |  | x | x | | Những góc nhìn cuộc sống |  | x | x | | Nuôi dưỡng tâm hồn |  | x | x | | Mẹ thiên nhiên | x |  | x | |
| **Hoạt động của GV và HS** | | | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  - Gv phát phiếu học tập  ***-*** GV yêu cầu đọc thật kĩ văn bản tìm ra mục đích của các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe để hoàn thành phiếu học tập - B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:HS suy nghĩ cá nhân, thảo luận cặp đôi, hoàn thành phiếu học tập- B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- 1 HS đúng lên trình bày phiếu học tập của mình- B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét phần kết quả phiếu học tập của các em đưa ra những định hướng | | | **3. Trục kĩ năng Đọc- Viết- Nói và nghe**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Kĩ năng** | | **Mục đích** | | **Đọc** | **Văn bản văn học** | - Nhận ra cái hay cái đẹp của tác phẩm  - Phát triển kĩ năng đọc văn bản theo đặc điểm thể loại | | **Văn bản thông tin** | - Hiểu những vấn đề thực tế đang xảy ra trong cuộc sống | | **Văn bản nghị luận** | **-** Hiểu những ý kiến khác nhau trước một hiện tượng đời sống | | **Viết - Nói và nghe** | | **-** Phát triển kĩ năng  - Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc bản thân, biết lắng nghe và thấu hiểu mọi người | | **Nhận xét** | | - Phát triển phẩm chất năng lực cho HS | |
| **Hoạt động của GV và HS** | | | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  ***-*** GV yêu cầu đọc SGK và đặt câu hỏi  ? SGK Ngữ văn gợi ý cho các em những phương pháp học tập nào?  ? Trong các phương pháp đó em hứng thú với phương pháp nào? Vì sao? - B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:-HS đọc SGK, suy nghĩ cá nhân.-B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- Gọi 3 hs đứng lên trả lời câu hỏi-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV định hướng cho hs, chiếu cho các em xem một số sản phẩm học tập môn Ngữ văn như sổ tay Ngữ văn, tranh ảnh về bài học, thẻ thông tin… | | | **4. Phương pháp học tập**  - Sử dụng sổ tay văn học  - Sưu tầm video tranh ảnh, bài hát về bài học  - Tạo nhóm thảo luận  - Làm thẻ thông tin  - Thực hiện sản phẩm sáng tạo  - Câu lạc bộ đọc sách |
| **Hoạt động 3. LUYỆN TẬP** | | | |
| **a. Mục tiêu:** HS hình dung được những nội dung bài học thông qua các chủ điểm  **b. Nội dung:** Đọc quan sát các chủ điểm, dự đoán những nội dung liên quan đến các chủ điểm bài học  **c. Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện** | | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | | |
| ***B1: Giao nhiệm vụ học tập:***  - Chiếu các chủ điểm bài học, yêu cầu -HS dự đoán những nội dung liên quan đến các chủ điểm bài học. -B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:-HS suy nghĩ cá nhân, thảo luận cặp đôi, trả lời câu hỏi-B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:-1 HS đứng dậy trình bày, các bạn khác nhận xét bổ sung-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập -GV nhận xét câu trả lời của HS đưa ra những định hướng | |  |  | | --- | --- | | **Chủ điểm** | **Dự đoán nội dung** | | Lắng nghe lịch sử nước mình | Lịch sử đất nước, con người | | Miền cổ tích | Xã hội, cổ xưa | | Vẻ đẹp quê hương | Quê hương, đất nước | | Những trải nghiệm trong đời | Kinh nghiệm của mỗi người | | Trò chuyện cùng thiên nhiên | Thiên nhiên, con người | | Điểm tựa tinh thần | Xã hội, con người | | Gia đình yêu thương | Tình cảm gia đình | | Những góc nhìn cuộc sống | Xã hội, con người | | Nuôi dưỡng tâm hồn | Con người | | Mẹ thiên nhiên | Thiên nhiên | | | |
| **Hoạt động 4. VẬN DỤNG** | | | |
| **a) Mục tiêu:** Củng cố kiến thức, biết ứng dụng sơ đồ tư duy trong việc tóm tắt nội dung bài học.  **b) Nội dung:** HS xem lại nội dung bài học và thực hiện yêu cầu của GV  **c) Sản phẩm:** Sản phẩm của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).  **d)Tổ chức thực hiện** | | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Hãy hệ thống lại nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy  **-B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **-GV** hướng dẫn HS xác định nhiệm vụ.  **-HS** đọc, xác định yêu cầu của bài tập, suy nghĩ và hệ thống lại kiến thức bài học -B3: : Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập: - Một hs báo cáo kết quả học tập  **-B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-GV**: Nhận xét sản phẩm của hs  - Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho | | Chủ điểm  & mạch kết nối chủ điểm  **KHÁM PHÁ MỘT CHẶNG HÀNH TRÌNH**  Chọn lựa phương pháp học tập phù hợp  Vai trò của trục kĩ năng Đọc- Viết- Nói và nghe | |

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Bài vừa học:**

* Biết được nội dung cơ bản của sách giáo khoa ngữ văn 6
* Biết được phương pháp học tập môn ngữ văn 6

1. **Bài sắp học:** **Viết: LẬP KẾ HOẠCH CÂU LẠC BỘ ĐỌC SÁCH**

* Biết lập kế hoạch câu lạc bộ đọc sách theo nhóm
* Có trách nhiệm học tập đối với bản thân